

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**THỊ XÃ DĨ AN**  
**TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HS-ST  
Ngày: 16-5-2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Trần Thị Ngọc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thắng Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2018/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2018/ QĐXXST-HS ngày 04/5/2018 đối với:

*Bị cáo:* Võ Sĩ Bảo A, sinh năm 1984 tại tỉnh B; thường trú: khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; cha không rõ và mẹ là bà Võ Thị B (đã chết); bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1978; tiền án: Ngày 15/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đ xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản (Bản án số 29/2014/HSST); bị cáo chấp hành án xong ngày 26/4/2017; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/10/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Văn H, sinh năm 1966; địa chỉ: khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh B. Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Phan Thanh L, sinh năm 1993; thường trú: khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.
2. Phạm Thành N, sinh năm 1983; thường trú: xã P, huyện T, tỉnh Đ. Vắng mặt.
3. Trần Văn K, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện D, tỉnh T. Vắng mặt.

4. Phạm Hoàng Anh T, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố Đ, phường A, thị xã D, tỉnh B. Văng mặt.

5. Nguyễn Minh T1, sinh năm 1952; địa chỉ: Khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh B. Văng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Sĩ Bảo A là người sử dụng trái phép chất ma túy, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, bị cáo A đã thực hiện hành vi bán ma túy từ tháng 10/2017. Hình thức mua bán liên lạc qua điện thoại hiệu Nokia màu đen sim số 0933041848. Nguồn ma túy, do bị cáo Anh mua của một người đàn ông tên E (không rõ nhân thân lai lịch) tại cầu B, quận T, Thành phố H với số tiền 2.600.000 đồng. Địa điểm bị cáo A mua bán ma túy tại số nhà 8/42 khu phố M, phường A, thị xã D, tỉnh B.

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 30/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã D tiến hành bắt quả tang Phạm Thành N đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại khu phố T, phường A, thị xã D, tỉnh B. Qua kiểm tra phát hiện trong tay trái của Phạm Thành N có 01 gói giấy bạc chứa tinh thể màu trắng, N khai nhận đó là ma túy đá vừa mua được từ Võ Sĩ Bảo A để về sử dụng nên cơ quan công an tiến hành thu giữ vật chứng và lập biên bản quả tang để xử lý theo quy định.

Tiếp đó vào lúc 15 giờ cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D tiến hành bắt quả tang Võ Sĩ Bảo A đang điều khiển xe mô tô biển số 61H2 – 0322 vận chuyển trái phép chất ma túy tại khu phố M, phường A, thị xã D, tỉnh B. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần của Võ Sĩ Bảo Anh có 01 gói nylon tinh thể màu trắng, bị cáo A khai nhận đó là ma túy đá để cho bản thân sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Cơ quan công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang để xử lý theo quy định.

Đến 15 giờ 40 phút ngày 30/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Võ Sĩ Bảo A tại khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh B thu giữ các vật chứng gồm: 01 tờ giấy bạc kích thước 10 x 10 cm bị khuyết góc  $\frac{1}{4}$ , 01 cây kéo dài 10cm bằng kim loại, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Sĩ Bảo A thừa nhận đã thực hiện hành vi bán ma túy cho các đối tượng nghiện cụ thể:

- Lần thứ nhất vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 29/10/2017, Võ Sĩ Bảo A bán 01 gói giấy bạc chứa ma túy đá cho Phan Thanh L với giá 200.000 đồng. L cầm điện thoại cho bị cáo A, đến ngày 30/10/2017 trả 200.000 đồng, chuộc lại điện thoại.

- Lần thứ hai vào lúc khoảng 13 giờ 50 phút ngày 30/10/2017, bị cáo A bán 01 gói giấy bạc chứa ma túy đá cho Phạm Thành N với giá 200.000 đồng, đã nhận tiền.

Vật chứng vụ án: 01 gói giấy bạc chứa tinh thể màu trắng, 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có sim số 0933041848, 01 xe mô tô biển số 61H2 – 0322, số tiền 600.000 đồng, 01 tờ giấy bạc kích thước 10 x 10 cm bị khuyết góc  $\frac{1}{4}$ , 01 cây kéo dài 10cm bằng kim loại, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại Bản kết luận giám định số: 501/MT-PC54 ngày 02/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 gói giấy bạc là ma túy, có trọng lượng 0,1017 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 502/MT-PC54 ngày 03/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon hàn kín là ma túy, có trọng lượng 3,3248gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 103/QĐ/KSĐT ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D đã tố bị cáo Võ Sĩ Bảo A về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Sĩ Bảo A với mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Sĩ Bảo A đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã tóm tắt nêu trên và xin giảm nhẹ hình hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo Võ Sĩ Bảo A là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài, bị cáo A đã mua ma túy của người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực cầu B, quận T, Thành phố H với số tiền 2.600.000 đồng. Sau khi mua xong bị cáo đem về nhà tại địa chỉ khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh B để sử dụng và phân thành nhiều gói nhỏ bán cho các đối tượng nghiện khác. Hình thức mua bán, liên hệ qua điện thoại sim số 0933041848 của bị cáo A để thỏa thuận số lượng, giá cả. Với hình thức mua bán trên bị cáo A đã bán ma túy cho Phan Thanh L 01 lần vào ngày 29/10/2017, bán cho Phạm Thành N 01 lần vào ngày 30/10/2017; giá bán mỗi lần 200.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo A thu lợi được là 400.000 đồng.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số: 501/GĐ-PC54 ngày 02/11/2017 và số 502/GĐ-PC54 ngày 03/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo A là loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng 3,4265 gam.

*Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định:*

*“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:*

*...  
b) Phạm tội nhiều lần*

*...  
p) Tái phạm nguy hiểm... ”*

Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Sĩ Bảo A đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bị cáo A đã bị kết án 04 năm tù về tội rất nghiêm trọng (Bản án số: 29/2014/HSST ngày 15/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đ); chưa được xóa án tích mà lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bị cáo A thực hiện mua bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện. Đây là những tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm b và p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Do đó Cáo trạng số 103/QĐ/KSĐT ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Võ Sĩ Bảo A là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy sẽ gây hiểm họa mắc nhiều căn bệnh nguy hiểm, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Cần nghiêm trị và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm răn đe giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có nghề nghiệp.

[7] Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho Võ Sĩ Bảo A tại khu vực cầu Bình Lợi hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[8] Đối với Phan Thanh L, Phạm Thành N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D đã ra quyết định xử phạt hành chính và thông báo về địa phương để quản lý giáo dục là đúng quy định pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 61H2 – 0322, đây là tài sản hợp pháp của anh Phan Văn H. Anh H xác định cho bị cáo Võ Sĩ Bảo A mượn xe để đi lại, việc bị cáo sử dụng xe mô tô này làm phương tiện phạm tội anh H không biết. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D đã trả lại xe mô tô cho anh H là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bị cáo A sử dụng làm công cụ phạm tội và số tiền 400.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Riêng số tiền 200.000 đồng, cơ quan công quan thu giữ của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo A tự nguyện sung quỹ Nhà nước. Xét đây là ý chí tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 02 bì thư đã được niêm phong bên trong chứa Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định là 0,0569 gam và 3,1422 gam, 01 sim điện thoại số 0933041848, 01 tờ giấy bạc kích thước 10x10 cm bị khuyết góc  $\frac{1}{4}$ , 01 cây kéo dài 10cm bằng kim loại, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý các vấn đề khác là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Võ Sĩ Bảo A phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Bị cáo Võ Sĩ Bảo A 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 bì thư đã được niêm phong bên trong chứa Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định là 0,0569 gam và 3,1422 gam, 01 sim điện thoại số 0933041848, 01 tờ giấy bạc kích thước 10x10 cm bị khuyết góc  $\frac{1}{4}$ , 01 cây kéo dài 10cm bằng kim loại, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2018).

### 3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Sĩ Bảo A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Ngà**